TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày: 27/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Bảo.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lại Thị Thúy Hằng.**
2. Ông **Lê Đức Dũng.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Bích**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

P Q T, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1993, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp 1, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông P V T, sinh năm: 1958 và bà N T M (Đã chết); chưa có vợ con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 14/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng (Quyết định số 15/2016/QĐ-TA). Ngày 09/02/2018, bị cáo chấp hành xong.

Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 03/7/2019 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt)

Bị hại: Ông N Đ Q, sinh năm: 1980. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 74, ấp 9, xã XT, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

*Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan***:**

1. Ông T N T, sinh năm: 1967 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 9, xã SR, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông L Q Đ, sinh năm: 1987 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 12, xã XT, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Nguyễn Mạnh Trinh, sinh năm: 1994 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã SR, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh P Q T, sinh năm: 1994 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

P Q T là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp và thường hay bỏ nhà đi lang thang.

Trong khoảng thời gian từ ngày 07 đến ngày 13/5/2019, T đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản là 05 bình Gas tại cửa hàng Gas QLdo anh N Đ Q làm chủ. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 07/5/2019, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Cup, biển số 72FB-0597 đi đến cửa hàng Gas QL nhằm hỏi anh Q có mua bình gas không để T bán bình gas của gia đình lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến cửa hàng thì T thấy cửa mở nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm bình gas của anh Q đem đi bán. Lúc này, T đi vào cửa hàng lấy trộm được 01 bình gas hiệu Saigon Petro, màu xám, loại 12kg, bình còn đầy, bỏ lên xe rồi chở đến cửa hàng Gas ML do anh N M T là chủ bán được 350.000 đồng, tiêu xài hết.

Vụ thứ 2: Khoảng 14 giờ 35 phút, ngày 08/5/2019, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Cup, biển số 72FB-0597 đến của hàng gas QL lấy trộm được 01 bình gas hiệu H-Gas, màu xám, loại 12kg, bình còn đầy gas bỏ lên xe rồi chở đến cửa hàng Gas 24H do anh L Q Đ làm chủ, bán được 250.000 đồng, tiêu xài hết.

Vụ thứ 3: Khoảng 09 giờ 10 phút, ngày 12/5/2019, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Cup, biển số 72FB-0597 đến của hàng gas QL lấy trộm được 01 bình gas hiệu Saigon Phetro, màu xám, loại 12kg, bình còn đầy gas và 01 vỏ bình gas hiệu Saigon Petro bỏ lên xe chở đến cửa hàng Gas Sáu Thanh do ông T N T là chủ, bán được 410.000 đồng, tiêu xài hết.

Lần 4: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 13/5/2019, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Cup, biển số 72FB-0597 đến của hàng gas QL lấy trộm 01 bình gas hiệu Saigon Phetro, màu xám, loại 12kg, bình còn đầy gas. Khi T đang bê bình gas ra ngoài thì bị anh Q phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận số 26/KL-HĐĐG ngày 27/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ, xác định: 01 bình gas hiệu H-Gas, máu xám, loại 12 kg, bình đầy; 03 bình gas hiệu Saigon Petro, màu xám, loại 12Kg bình

đầy gas và 01 vỏ bình gas hiệu Saigon Petro loại 12kg, tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 2.740.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSCM ngày 27/8/2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo P Q T về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo P Q T mức án từ 7 tháng đến 10 tháng tù.

Đối với xe mô tô Honda Cup, biển số 72FB-0597 mà bị cáo mượn của anh P Q T. Hiện xe chưa xác minh được nguồn gốc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Đối với 03 bình gas Saigon Petro, mùa xám, loại 12kg, bình đầy; 01 vỏ bình gas hiệu Saigon Petro, mùa xám, loại 12kg; 01 bình gas H-Gas mùa xám, loại 12kg, bình đầy gas đã thu hồi và trả lại cho người bị hại.

Đối với ông T N T, anh Nguyễn Mạnh Trinh, anh L Q Đ, khi mua bình gas từ bị cáo, không biết là tài sản trộm cắp mà có, nên không phạm tội.

Đối với anh P Q T là người cho bị cáo T mượn xe mô tô Honda Cup, biển số 72FB-0597. Tuy nhiên, việc T mượn xe để đi thực hiện hành vi phạm tội anh Tân không biết nên không đồng phạm với T.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo P Q T khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Liên tục vào các ngày 07/5/2019, 08/5/2019, 12/5/2019, 13/5/2019, bị cáo P Q T đã thực hiện 4 vụ trộm cắp tài sản, chiến đoạt của người bị hại 03 bình gas Saigon Petro, mùa xám, loại 12kg, bình đầy; 01 vỏ bình gas hiệu Saigon Petro, mùa xám, loại 12kg; 01 bình gas H-Gas mùa xám, loại

12kg, bình đầy gas, mang đi tiêu thụ, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ, xác định giá trị tài sản trộm cắp là 2.750.000 đồng. Mặc dù, giá trị tài sản của mỗi lần chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng các hành vị chiếm đoạt tài sản của bị cáo được thực hiện một cách liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian tại một cửa hàng gas, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thực hiện hành vi phạm tội mang tính chuyên nghiệp, lấy tài sản của người khác làm nguồn sống chính, đồng thời do điều kiện hoàn cảnh khách quan là những bình gas đều to và nặng, bị cáo điều khiển loại xe Cúp nên mỗi lần chỉ chở được 01 đến 02 bình gas nên phải thực hiện nhiều lần. Do đó, áp dụng tinh thần Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25-12-2001 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XIV của Bộ luật Hình sự năm 1999 của Bộ công an, Bộ tư pháp, Viện kiển sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, thì cần phải cộng dồn giá trị tài sản mà 04 lần bị cáo chiếm đoạt để xét xử bị cáo. Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo P Q T phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm Sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Chỉ vì muốn có tiền tiêu sài, sử dụng ma túy, lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 03 bình gas Saigon Petro, mùa xám, loại 12kg, bình đầy; 01 vỏ bình gas hiệu Saigon Petro, mùa xám, loại 12kg; 01 bình gas H-Gas mùa xám, loại 12kg, bình đầy gas, có giá trị là 2.750.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến Q sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, nhưng khi chấp hành xong lại không thay đổi bản thân trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà lại đi trộm cắp tài sản để lấy tiền sử dụng ma túy. Do đó, Cần xử bị cáo một mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, đồng thời cho bị cáo thời gian để cai nghiệm ma túy. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo phạm tôi lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với xe mô tô hiệu Honda Cup, biển số 72FB-0597, là xe mà bị cáo T mượn của anh P Q T. Hiện xe chưa xác minh được nguồn gốc nên cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Cẩm Mỹ tách ra, tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với 03 bình gas Saigon Petro, mùa xám, loại 12kg, bình đầy; 01 vỏ bình gas hiệu Saigon Petro, mùa xám, loại 12kg; 01 bình gas H-Gas mùa xám, loại 12kg, bình đầy đã thu hồi và trả lại cho người bị hại, là đúng quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại và những người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông T N T, anh Nguyễn Mạnh Trinh, anh L Q Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần dân sự nên không xem xét.

[5] Đối với ông T N T, anh N M T, anh L Q Đ, khi mua bình gas từ bị cáo, không biết là tài sản trộm cắp mà có; anh P Q T là người cho bị cáo mượn xe mô tô Honda Cup, biển số 72FB-0597, nhưng không biết bị cáo mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ không xử lý hình sự đối với những người trên là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **P Q T** phạm tội **" Trộm cắp tài sản"**

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo **P Q T** 01 (Một) năm tù, Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2019.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Q kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo được Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, những người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan được Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hoài Bảo